**MÔN: KHOA HỌC BÀI 14: ÔN TẬP CHỦ ĐỀ NĂNG LƯỢNG**

**Tiết 28**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù**

- Tổng hợp được các kiến thức, kĩ năng về các dạng năng lượng: ánh sáng, âm thanh, nhiệt.

- Vận dụng được kiến thức về các dạng năng lượng: ánh sáng, âm thanh, nhiệt để giải thích một số hiện tượng tự nhiên; để giải quyết một số vấn đề đơn giản trong cuộc sống.

**2. Năng lực chung:**

- Năng lực tự chủ và tự học: Nêu được các hoạt động chống ô nhiễm tiếng ồn.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Có thói quen trao đổi, giúp đỡ nhau trong học tập. Biết cùng nhau hoàn thành nhiệm vụ theo sự hướng dẫn của thầy cô.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: hoàn thành các câu hỏi.

**3. Phẩm chất:**

- Phẩm chất nhân ái: Biết quan tâm, giúp đỡ mọi người để sử dụng năng lượng.

- Phẩm chất trung thực: Thật thà trong việc đánh giá bản thân và đánh giá bạn.

- Phẩm chất trách nhiệm: Có ý thức tự giác trong học tập.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- **GV**: Các hình minh họa trong bài 14 SGK phóng to

- **HS:** SGK, VBT, giấy màu, bút, kéo, hồ dán.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1. Hoạt động khởi động (5 phút)**  - GV đặt câu hỏi:  + Chúng ta đã học về các dạng năng lượng nào trong chủ đề.  - GV nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài học “Ôn tập chủ đề về năng lượng”.  - GV ghi tựa bài.  **2. Hoạt động Hình thành kiến thức(25 phút)**  **Hoạt động 1: Sơ đồ hóa**  - GV yêu cầu HS thảo luận cặp đôi theo các nội dung:  + Hãy viết, vẽ những điều đã học được sau chủ đề năng lượng theo sơ đồ gợi ý.  - GV mời 2 - 3 cặp HS trao đổi trước lớp  - GV cùng HS nhận xét  \* GVKL: *Mỗi dạng năng lượng như ánh sáng, âm thanh và nhiệt có vai trò quan trọng, trong đời sống của con người, động vật và thực vật. Các dạng năng lượng này được con người sử dụng tùy theo nhu cầu.*  **Hoạt động 2: Em tập làm nhà khoa học.**  - Chia lớp thành 4 nhóm và thảo luận nhóm. Trao đổi về thông tin đã điều tra về tình trạng ô nhiễm tiếng ồn.  -Chia sẻ với bạn và thầy cô giáo về:  • Tình trạng ô nhiễm tiếng ồn ở địa phương.  • Những nguyên nhân gây ô nhiễm tiếng ồn.  • Những việc nên làm để giảm tác hại của tiếng ồn.  \* GVGD: Không gây ô nhiễm tiếng ồn, thực hiện các biện pháp để làm giảm tiếng ồn và tuyên truyền mọi người cùng thực hiện.  - GV nhận xét, tuyên dương.  **3. Hoạt động nối tiếp sau bài học (5 phút)**  - GV yêu cầu HS về nhà tìm hiểu thêm cảnh đẹp quê hương em để chuẩn bị cho bài học tiếp theo.  - GV nhận xét chung tiết học. | - HS trả lời  - Các dạng năng lượng đã học trong chủ đề là: Ánh sáng, âm thanh, nhiệt.            - HS hoạt động nhóm.  Năng lượng:  - Ánh sáng: Ánh sáng mặt trời chiếu sáng, sưởi ấm cho con người, động vật, thực vật sinh sống và phát triển.  - Âm thanh: Đóng vai trò quan trọng trong cuộc sống hằng ngàu như học tập, giao tiếp, thưởng thức âm nhạc, báo hiệu, ...  - Nhiệt độ: Dùng nhiệt kế có thể đo được nhiệt độ, ứng dụng tính dẫn nhiệt tốt và kém để chế tạo dụng cụ làm bếp, bình giữ nhiệt, trang phục giữ ấm, ...  - HS trình bày trước lớp.  - HS lắng nghe GV nhận xét  - HS lắng nghe.   * Phiếu điều tra: * Chia sẻ:   - Tình trạng ô nhiễm tiếng ồn ở địa phương không quá đáng lo ngại, khá yên tĩnh.  - Nguyên nhân:  + Tiếng xe cộ, phương tiện giao thông  + Tiếng công trường xây dựng  + Tiếng sản xuất, khoan, đóng  - Giải pháp:  + Đóng cửa sổ  + Mang chụp tai hoặc bịt tai  + Di chuyển ra xa nguồn âm  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe  - HS lắng nghe   * Lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

...........................................................................................................................................

...........................................................................................................................................